

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 201/2023/HS-ST
Ngày 08-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Bé;

Bà Phan Thị Xuân Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Bé - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoài Bảo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 177/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 198/2023/HSST-QĐ ngày 24 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Quốc P, sinh ngày 28 tháng 3 năm 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: Ấp 11, xã Đ, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện nay: Ấp 4A, xã Đ, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Lê Thị K; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2022 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Bà Lê Thị K, sinh năm 1967 (có mặt);

Thường trú: Ấp 11, xã Đ, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh

Nơi ở: Ấp 4A, xã Đ, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ông Nguyễn Hoàng Triều M, sinh năm 1967 (vắng mặt).

Thường trú: 118/1/2 Lê Văn T, Phường 11, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở: 68/15 Nguyễn Thị D, tổ 10, ấp 4A, xã Đ, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Huỳnh Tấn Q, sinh năm 1989 (vắng mặt);

Thường trú: Ấp N, xã I, huyện V, tỉnh Tây Ninh.

Nơi ở: Ấp 4A, xã Đ, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Địa chỉ: 11/2C, đường 116, ấp 4, xã Đ, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 21/12/2022, Lê Quốc P đang ở phòng trọ số 31 nhà trọ Hồng Sen tại ấp 4A, xã Đ, huyện C thì có người nghiện tên Huỳnh Tấn Q điện thoại cho Phú hỏi mua 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng thì P đồng ý bán và hẹn địa điểm giao nhận trước nhà trọ Hồng Sen. Phú lấy 01 gói chất ma túy giấu vào khẩu trang rồi treo trước cổng nghĩa trang đối diện nhà trọ, sau đó Q đến đưa cho P số tiền 100.000 đồng, P nhận tiền và chỉ gói chất ma túy cho Q lấy. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, P đang ở phòng trọ thì có Nguyễn Văn L đến hỏi mua 100.000 đồng chất ma túy và sử dụng tại chỗ thì P đồng ý. P lấy 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy có sẵn trong phòng để cùng sử dụng với L. Đến khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày, Công an xã Đ, huyện C tiến hành kiểm tra hành chính nhà trọ Hồng Sen. Khi kiểm tra đến phòng trọ số 31 thì phát hiện P và L đang sử dụng trái phép chất ma túy, phát hiện trên nền gạch có 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy có ống thủy tinh chứa tinh thể màu nâu. P khai nhận chất chứa trong ống thủy tinh là chất ma túy P vừa bán cho L. P và L đang sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an xã Đ, huyện C tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Quá trình triệu tra, P khai nhận trước đó đã bán trái phép 01 gói chất ma túy cho Q 01 lần vào ngày 15/12/2022 với giá 100.000 đồng tại trước cổng nhà trọ Hồng Sen, Q đưa cho P 90.000 đồng; bán cho L 01 gói chất ma túy tại phòng trọ của P, P lấy 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy có sẵn để P và L cùng sử dụng, xong L trả cho P số tiền 100.000 đồng.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy qua nước tiểu đối với P, L, Q có kết quả dương tính với ma túy tổng hợp.

Tại Kết luận giám định số 184/KL-KTHS ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể màu nâu trong 01 ống thủy tinh được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Lê Quốc P và hình dấu công an xã Đ, huyện C là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0625g (không phải không sáu hai năm gam), loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ: 01 (Một) gói niêm phong mang số vụ 53/23 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên; 01 (Một) ĐTDĐ hiệu Oppo

số Imel1: 863897036083314, Imel2: 863897036083306 đã qua sử dụng; 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (Một) cân điện tử; Tiền NHNNVN: 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 89/CT-VKS-CC ngày 11 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị can Lê Quốc P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm b Khoản 2 Điều 251 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo Điểm a Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Quốc P thừa nhận hành vi phạm tội và khai rằng: Bị cáo bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy vào năm 2020. Để có tiền mua chất ma túy sử dụng nên bị cáo nảy sinh ý định mua chất ma túy về bán lại cho những người nghiện, số dư thì bị cáo lấy sử dụng. Ngày 15/12/2022 bị cáo điện thoại gặp người tên X hỏi mua trái phép chất ma túy và hẹn địa điểm giao nhận tiền và chất ma túy tại đồng ruộng thuộc ấp 5, xã Đ, huyện C. Bị cáo mua chất ma túy của người tên X được 02 lần vào các ngày 15/12/2022 và ngày 21/12/2022, mỗi lần bị cáo mua 300.000 đồng. Bị cáo cho số điện thoại di động của bị cáo cho những người nghiện biết để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy. Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 21/12/2022, có người nghiện tên Q điện thoại hỏi mua của bị cáo 01 gói chất ma túy với giá 100.000 đồng thì bị cáo đồng ý. Bị cáo hẹn Q địa điểm giao nhận tiền và chất ma túy ở trước nhà trọ Hồng Sen thuộc ấp 4A, xã Đ, huyện C, liền sau đó bị cáo lấy 01 gói chất ma túy giấu vào khẩu trang rồi đem treo trước cổng nghĩa trang đối diện nhà trọ Hồng Sen, khi Q đến giao cho bị cáo số tiền 100.000 đồng thì bị cáo chỉ nơi để chất ma túy để Q lấy chất ma túy. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, có người nghiện tên L đến phòng trọ của bị cáo hỏi mua chất ma túy, bị cáo lấy 01 gói chất ma túy và 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy để cho L và bị cáo sử dụng chất ma túy. Khi bị cáo và L đang sử dụng trái phép chất ma túy thì Công an xã Đ, huyện C đến kiểm tra phát hiện, thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Oppo, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 cân điện tử, số tiền 100.000 đồng. Ngoài ra, trước đó vào ngày 15/12/2022 bị cáo có bán cho Q 01 gói chất ma túy với giá 100.000 đồng, Q đưa cho bị cáo 90.000 đồng, còn nợ 10.000 đồng; cũng trong ngày 15/12/2022, L đến phòng trọ của bị cáo mua 01 gói chất ma túy, bị cáo lấy 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy để bị cáo cùng với L sử dụng chất ma túy tại phòng trọ của bị cáo, sử dụng chất ma túy xong thì L đưa cho bị cáo 100.000 đồng. Số tiền 100.000 đồng mà công an thu giữ là do bị cáo bán chất ma túy cho Q; 01 điện thoại di động bị cáo dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, 01 cân điện tử bị cáo dùng để phân chiết chất ma túy; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bị cáo dùng để sử dụng trái phép chất ma túy và dùng để cho người mua chất ma túy dùng để sử dụng chất ma túy tại phòng trọ của bị cáo. Bị cáo tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính.

Tại phiên tòa, người làm chứng tên Huỳnh Tấn Q vắng mặt nhưng tại cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Quan khai nhận: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 21/12/2022, Q điện thoại cho P hỏi mua 01 gói chất ma túy với giá 100.000 đồng thì P đồng ý và hẹn đến trước nhà trọ Hồng Sen thuộc ấp 4A, xã

Đ, huyện C. Khi Q đến trước nhà trọ Hồng Sen thì P đi từ phòng trọ ra, Q đưa cho P 100.000 đồng rồi P chỉ cho Q đi lại cửa nghĩa trang để nhận gói chất ma túy, sau đó Q mang chất ma túy ra đám đất trống gần nhà để sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, Q bị công an xã Đ, huyện C mời lên làm việc. Trước đó Q mua chất ma túy của Phú 05 lần vào các ngày 09/12/2022, 10/12/2022, 14/12/2022, 15/12/2022, 21/12/2022, mỗi lần Q mua số tiền 100.000 đồng.

Tại phiên tòa, người làm chứng tên Nguyễn Văn L vắng mặt nhưng tại cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, L khai nhận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 21/12/2022, L đến phòng trọ của P tại nhà trọ Hồng Sen thuộc ấp 4A, xã Đ, huyện C, L hỏi mua P 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng để sử dụng tại phòng trọ của P thì P đồng ý, P lấy 01 gói chất ma túy và 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy để L và P cùng sử dụng. Khi đang sử dụng trái phép chất ma túy thì Công an xã Đ, huyện C kiểm tra phát hiện tiến hành bắt giữ, thu giữ của L 01 điện thoại di động hiệu Samsung và số tiền 135.000 đồng, lần mua ngày 21/12/2022 thì L chưa trả tiền cho P. Trước đó L mua chất ma túy của P vào ngày 15/12/2022, sau đó P lấy bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy để L sử dụng tại phòng trọ của P, sử dụng xong thì L trả cho P số tiền 100.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi giữ quyền công tố phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Quốc P mức án tù 07 (bảy) năm tù đến 08 (tám) năm tù.

Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Quốc P mức án tù 07 (bảy) năm tù đến 08 (tám) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Điều 32, Khoản 5 Điều 251 và Khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Ghi nhận sự tự nguyện bị cáo P nộp ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính 190.000 (một trăm chín mươi nghìn) đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (Một) gói niêm phong mang số vụ 53/23 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên, 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 (Một) cân điện tử; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (Một) ĐTDĐ hiệu Oppo số Imel1: 863897036083314, Imel2: 863897036083306 đã qua sử dụng, tiền NHNNVN: 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

Bị cáo Lê Quốc P không tranh luận, không tự bào chữa.

Bà Lê Thị K không tranh luận.

Bị cáo Lê Quốc P nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh; điều luật áp dụng; tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Bị cáo Lê Quốc P có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Huỳnh Tấn Q vào ngày 21/12/2022, trước đó bị cáo P bán trái phép chất ma túy cho Q vào ngày 15/12/2022. Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo P còn có hành vi cho chất ma túy vào bộ dụng cụ để cho Nguyễn Văn L sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 15/12/2022 và ngày 21/12/2022 tại phòng trọ của bị cáo P. Bằng hành vi trên thì bị cáo P đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố bị cáo Lê Quốc P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo P là rất nguy hiểm, với phương thức mua chất ma túy, cất giấu để bán lại cho người khác và tổ chức cho người khác sử dụng chất ma túy. Hành vi này chẳng những đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về trật tự quản lý hành chính, lĩnh vực quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến đời sống sinh hoạt của mọi người. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức rõ chất ma túy là mặt hàng Nhà nước cấm mua bán, cấm sử dụng, việc bị cáo mua bán trái phép chất ma túy và tổ chức cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy là phạm pháp, là tiếp tay cho các phần tử xấu gây nguy hại cho xã hội, thế nhưng bị cáo vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý bị cáo bằng một hình phạt nghiêm khắc là cần thiết.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, xét tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng

Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào về hình phạt là có căn cứ.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 32, Khoản 5 Điều 251 và Khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[6] Về vật chứng vụ án:

01 (Một) gói niêm phong mang số vụ 53/23 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên, 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, Hội đồng xét xử xét cần tịch thu tiêu hủy.

01 (Một) cân điện tử là tài sản bị cáo dùng vào việc phạm tội lẽ ra cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước, Hội đồng xét xử xét giá trị sử dụng còn lại của cân điện tử không lớn nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 (Một) ĐTDĐ hiệu Oppo số Imel1: 863897036083314, Imel2: 863897036083306 đã qua sử dụng. Đây là tài sản của bị cáo dùng vào việc phạm tội, Hội đồng xét xử xét cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Tiền NHNNVN: 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) là tài sản bị cáo có được từ việc phạm tội, Hội đồng xét xử xét cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về các vấn đề khác:

Trong vụ án này, bị cáo khai còn có người thanh niên tên X (không rõ lai lịch) là người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Củ Chi tiếp tục làm rõ xử lý sau; đối với người nghiện tên Huỳnh Tấn Q và Nguyễn Văn L cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Củ Chi đã chuyển công an xã Đ, huyện C cùng vật chứng liên quan để xử lý theo thẩm quyền. Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về nghĩa vụ chịu án phí:

Buộc bị cáo Lê Quốc P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Quốc P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc P 07 (bảy) năm tù.

Căn cứ vào Điểm a Khoản 2 Điều 255, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc P 07 (bảy) năm tù.

Căn cứ vào Điều 55 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt cho hai tội buộc bị cáo Lê Quốc P phải chấp hành hình phạt là 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 12 năm 2022.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) gói niêm phong mang số vụ 53/23 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên, 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 (Một) cân điện tử.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (Một) ĐTDĐ hiệu Oppo số Imel1: 863897036083314, Imel2: 863897036083306 đã qua sử dụng, tiền NHNNVN: 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

Ghi nhận sự tự nguyện bị cáo Lê Quốc P nộp ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính 190.000 (một trăm chín mươi nghìn) đồng.

Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tổ tụng hình sự, Luật Phí và lệ phí năm 2015, Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng buộc bị cáo Lê Quốc P phải chịu.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Thủy